

Số: 22 /BC-NĐBR-TC&NS

Bà Rịa, ngày 08 tháng 01 năm 2016

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 718
Ngày: 11/1/16
Chuyến: N.T.G. 1/16
Lưu hồ sơ số:

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
năm 2015**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố Hương Giang, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Điện thoại: 0642. 212 811 Fax: 064. 3825 985
- Vốn điều lệ: 604.856.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BTP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	530/NQ-NĐBR- ĐHĐCĐ	26/5/2015	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2015;2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014 và mục tiêu nhiệm vụ năm 2015;3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty;4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2014;5. Thông qua Báo cáo Quỹ lương của Người Lao động, VCQL, thù lao của HĐQT, BKS năm 2014 và Kế hoạch năm 2015;6. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán;7. Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2015;8. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát;9. Thông qua danh sách ngân các Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015;10. Miễn nhiệm Ủy viên HĐQT;11. Thông qua kết quả bầu bổ sung Ủy viên HĐQT;

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Huỳnh Lin	Chủ tịch		4/4	100%	
02	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên		4/4	100%	
03	Ông Trương Quốc Phúc	Ủy viên	26/5/2015	2/4	50%	Không còn tham gia HĐQT
04	Ông Đoàn Ngọc Nhân	Ủy viên	26/5/2015	2/4	50%	bắt đầu tham gia HĐQT
05	Ông Lê Thế Sơn	Ủy viên		4/4	100%	
06	Ông Phạm Quốc Thái	Ủy viên		3/4	75%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Việc giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, cụ thể như sau:

- Triển khai kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 26/5/2015;
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2015 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2015;
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính quý I, quý II và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014;
- Thông qua báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2015 và tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính Quý III, Quý IV năm 2015;
- Giám sát việc thực hiện mục tiêu của Ban điều hành đồng thời có các chỉ đạo, quyết định liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa không có tiểu ban giúp việc cho HĐQT
- Hội đồng quản trị đã cử Ông Lê Thế Sơn là thành viên HĐQT độc lập phụ trách về vấn đề Nhân sự, Lương, thưởng.

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	16	06/01	Phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý lao động của Công ty giai đoạn 2014-2015.
2	23	13/01	Tạm ứng chi tiền lương; tiền thưởng an toàn điện cho Viên chức quản lý và Người lao động; tiền thù lao cho HĐQT.
	75	28/01	Miễn nhiệm và bầu bổ sung UV HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh nhiệm kỳ 2013-2018.
3	139	06/02	- Thông qua BCTC quý 4/2014; - Thông qua báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 4/2014; kế hoạch quý 1/2015;
4	160	12/02	Thông qua định mức suất tiêu hao nhiên liệu các tổ máy năm 2015 của Công ty
5	217	17/3	Bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại cán bộ
6	221	17/3	Thông qua thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2015 của Công ty.
7	303	07/4	Thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
8	340	15/4	Cho khảo sát, đo gió và lập hồ sơ dự án điện gió của Công ty tại tỉnh Bình Thuận
9	350	16/4	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh
10	466	15/5	Sáp nhập Phòng Kế hoạch và Phòng Kinh doanh và đổi tên thành Phòng Kế hoạch – Kinh doanh trực thuộc Công ty
11	512	25/5	Thông qua các nội dung sau: - Kết quả hoạt động SXKD năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015; - Báo cáo của HĐQT; - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; - Phương án phân phối lợi nhuận và tỷ lệ trích lập các quỹ năm 2014;
12	572	05/6	Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2014 của Công ty.
13	785	29/07	Thông qua nghị quyết về việc phê duyệt định mức của các tổ máy phát điện như sau: <i>*Định mức nhiên liệu cho một lần khởi động của từng tổ máy:</i> - Tổ máy Tua bin khí F5(GT1 & GT2);



STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ máy Tua bin khí F6(GT3 & GT4); - Tổ máy Tua bin khí F6(GT5+GT8); - Tổ máy Tua bin hơi(ST9 & ST10). <p><i>*Định mức điện tực dùng cho khởi động của từng tổ máy:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ máy Tua bin khí F5(GT1 & GT2); - Tổ máy Tua bin khí F6(GT3 & GT4); - Tổ máy Tua bin khí F6(GT5 + GT8); - Tổ máy Tua bin hơi ST9; - Tổ máy Tua bin hơi ST10. <p><i>*Định mức vật liệu phụ sử dụng cho một lần khởi động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ máy tua bin hơi ST9; - Tổ máy Tua bin hơi ST10. <p><i>*Định mức điện tực dùng xông sấy trong 1 giờ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ máy Tua bin khí F5(GT1 & GT2); - Tổ máy Tua bin khí F6(GT3 & GT4); - Tổ máy Tua bin khí F6(GT5 + GT8); - Tổ máy Tua bin hơi ST9; - Tổ máy Tua bin hơi ST10. <p><i>*Định mức vật liệu phụ theo sản lượng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dầu bôi trơn; - Dầu biến thế; - Hóa chất; - Dầu mỡ bụi trơn; - Nước công nghiệp.
14	819	07/08	<p>Thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị định kỳ Quý 2/2015, với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2015; - Báo cáo công tác thực hiện kế hoạch Quý 2/2015; kế hoạch quý 3/2015; - Thống nhất chủ trương cho phép Công ty triển khai công tác lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho dự án sử dụng khí ethane; - Thống nhất Công ty tồn trữ dầu DO tối thiểu đủ vận hành trong vòng 24h00 nhằm phục vụ sản xuất điện; - Công ty làm việc với các đơn vị liên quan để có được giá điện năm 2015.
15	893	09/09	<p>Thông qua nghị quyết về việc ký kết hợp đồng vay lại vốn EDCF(Dự án đuôi hơi 306-2), với một số điều kiện cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng vay lại: Tập đoàn điện lực Việt Nam; - Tổng số tiền vay lại: 32.385.836.581 KRW; - Thời hạn vay lại: 13 năm; - Thời hạn trả nợ gốc, lãi và phí vay lại: ngày 20/5 và ngày 20/11 hàng năm;

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Lãi suất vay lại: 2,2%/năm; - Phí vay lại: 0,2%/năm.
16	1056	30/10	Thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị định kỳ Quý 3/2015, với các nội dung sau: - Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2015; - Báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 3/2015; Kế hoạch quý 4/2015; - Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT; - Thống nhất kế hoạch SXKD 2016 để trình ĐHĐCĐ; - Sáp nhập phòng Công nghệ thông tin vào phòng Kỹ thuật; - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt các gói thầu thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban		2/2	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên		2/2	100%	
03	Bà Vũ Thị Hoàng Yên	Thành viên		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ chịu trách nhiệm của từng Thành viên Ban Kiểm soát. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát luôn tuân thủ Pháp luật, đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời.

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành được thực hiện định kỳ 6 tháng một lần và đột xuất theo yêu cầu của cổ đông (nếu có). Trong các kỳ làm việc Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, kiểm soát

tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành, việc chấp hành luật pháp, chế độ chính sách của Nhà nước, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và điều lệ của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nội dung chính trong các kỳ kiểm tra:

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị.

- Đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Xác định độ tin cậy của báo cáo tài chính.

- Đánh giá chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản; các chỉ tiêu về khả năng thanh toán; chỉ tiêu về hiệu quả sử dụng vốn.

- Việc bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình phân phối lợi nhuận; tình hình trích lập và sử dụng các quỹ; tình hình trích lập các khoản dự phòng; tình hình đầu tư tài chính, đầu tư xây dựng; các khoản chênh lệch tỷ giá; các chỉ tiêu khác (nếu có).

- Qua đó đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác mua sắm và hiệu quả sử dụng vốn.

- Trong mỗi lần kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, Ban Kiểm soát đều có biên bản làm việc và thông qua các thành viên trong Ban Kiểm soát biết các nội dung kiểm tra trước khi gửi tới Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Biên bản được tất cả các thành viên kiểm tra ký tên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh theo quy định.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như cung cấp thông tin, tài liệu, cử các cán bộ quản lý phối hợp làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp của Công ty để nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh.

- Ban Kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát định kỳ trong năm. Ban kiểm soát đã phối hợp với các phòng chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cuối các kỳ kiểm tra, Ban Kiểm soát tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát và tổ chức họp với Ban Tổng Giám đốc. Định kỳ 6 tháng và cả năm Ban Kiểm soát đều lập báo cáo kiểm tra, giám sát đối với tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và gửi tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty(theo phụ lục đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo Phụ lục đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: **Không có**

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS BTP;
- Lưu: VT, TK.

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HUỶNH LIN

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trương Quốc Phúc		Ủy viên HĐQT						5/26/2015	Miễn nhiệm Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2015 ngày 26/5/2015
2	Đoàn Ngọc Nhân		Ủy viên HĐQT					5/26/2015		Bầu lại Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2015 ngày 26/5/2015

C.P*01



IV. 1. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Sr	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Huỳnh Lín		Chủ tịch HĐQT						19,254,423	31.83	Đại diện: 19.249.423CP; Cá nhân: 5.000CP
	Nguyễn Thị Kim Ánh							Vợ			
	Huỳnh Hạnh Dung							Con			
	Huỳnh Hạnh Nguyễn							Con			
	Huỳnh Xuân							Anh ruột			
2	Nguyễn Tiến Dũng		Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc						14,440,267	23.87	Đại diện: 14.437.067CP; Cá nhân: 3.200CP
	Võ Thị Bích Phượng							Vợ			
	Nguyễn Võ Hùng							Con			
	Nguyễn Thu Phương							Con			
	Nguyễn Thị Bích Liên							Chi ruột			
	Nguyễn Thị Thu Hà							Chi ruột			
	Nguyễn Thị Hằng							Em ruột			
	Nguyễn Thị Thanh Tâm							Em ruột			

3	Đoàn Ngọc Nhân	Ủy viên HĐQT			14,437,067	23.87	Đại diện
	Đoàn Ngọc Nhật						Cha ruột
	Hồ Thị Hòa						Mẹ ruột
	Đoàn Ngọc Vinh						Anh ruột
	Đoàn Thị Thủy Chinh						Chị ruột
	Đào Thị Ngọc Lan						Vợ
	Đoàn Ngọc Khánh Như						Con
	Đoàn Ngọc Uy Vũ						Con
4	Lê Thế Sơn	Ủy viên HĐQT			300,000	0.50	Đại diện
	Lê Thế Long						Cha đẻ
	Nguyễn Thị Huệ						Vợ
	Lê Thế Nguyên						Con
	Lê Thị Thúy Hải						Con
	Lê Thị Bích						Em ruột
	Lê Thế Thủy						Em ruột

5	Phạm Quốc Thái	Ủy viên HĐQT- Phó TGB -						2,100	0,003
	Lê Thị Nhân								
	Phan Thị Thủy								
	Phạm Thị Bạch Cúc								
	Phạm Bảo Quốc								
	Phạm Thị Ngọc Diệp								
	Phạm Thái Bình								
6	Trần Thị Bảo Xuân	Kế toán trưởng							
	Trần Văn Khuôn								
	Nguyễn Thị Nương								
	Lê Minh Hải								
	Trần Huy Kha								
	Trần Thị Thảo Trang								
	Trần Ngọc Quế Chi								
7	Phan Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc						1,000	0,0017
	Võ Thị Biên								
	Nguyễn Thị Bích Thủy								
	Phan Thị Dàng								
	Phan Thị Liên								
8	Nguyễn Thị Hường	Trưởng BKS							



2	Trần Thị Ba								Me đẻ			
3	Đào Minh Khương								Chồng			
4	Nguyễn Thị Dung								Chị ruột			
5	Nguyễn Thanh Nhân								Em ruột			
6	Nguyễn Thị Thanh Minh								Em ruột			
7	Đào Nhật Bảo								Con			Sinh năm 2003 (còn nhỏ)
8	Đào Minh Thiện								Con			Sinh năm 2008 (còn nhỏ)
9	Vũ Thị Hoàng Yến					Thành viên BKS						
	Vũ Văn Vận									1,000	0,0017	
	Hoàng Thị Nhuận								Bố đẻ			
	Bùi Việt An								Me đẻ			
	Bùi Duy Hoàng								Chồng			
	Bùi Thùy Dung								Con			
	Vũ Trần Bình								Con			
	Vũ Duy Hào								Anh ruột			
									Anh ruột			

	Vũ Văn Hân					Anh ruột			
	Vũ Văn Hoan					Anh ruột			
	Vũ Thị Thúy					Em ruột			
10	Nguyễn Thị Thanh Hương		Thành viên Ban KS						
	Nguyễn Văn Hai					Bố đẻ			
	Lê Thị Thư					Mẹ đẻ			
	Nguyễn Hồng Tuyển					Chồng			
	Nguyễn Thị Thanh Trà					Em ruột			
	Nguyễn Thị Thanh Vinh					Em ruột			
	Nguyễn Thị Mỹ Đại					Em ruột			
	Nguyễn Đại Thắng					Em ruột			
	Nguyễn Thảo Hiền					Con			